

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
1	230001	Đặng Trường	An	12/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.50	2.40	3.25	9.15	
2	230002	Nguyễn Hoài	An	25/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	2.80	6.00	14.30	
3	230003	Tạ Nhật	An	29/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	4.80	7.00	18.05	
4	230004	Dương Thiên	Ân	01/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	3.00	7.00	15.75	
5	230005	Lê Nguyễn Bảo	Anh	22/11/2010	Nữ	Kinh	Đức Thọ, Hà Tĩnh	0	0	8.50	7.80	8.25	24.55	
6	230006	Nguyễn Bảo	Anh	03/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	2.40	4.00	12.40	
7	230007	Nguyễn Hoàng	Anh	09/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	4.40	8.00	18.15	
8	230008	Nguyễn Thị Hoài	Anh	01/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	4.60	6.75	18.35	
9	230009	Nguyễn Văn Thị Quỳnh	Anh	26/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	2.00	3.75	11.25	
10	230010	Phạm Hồ Kỳ	Anh	10/09/2009	Nữ	Kinh	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	0	0	6.00	1.80	4.00	11.80	
11	230011	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	28/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
12	230012	Trần Thị Nguyệt	Ánh	23/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	8.00	4.20	7.75	19.95	
13	230013	Nguyễn Lương	Bằng	25/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	5.20	8.00	19.95	
14	230014	Bùi Nguyễn Gia	Bảo	17/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	3.40	7.00	15.65	
15	230015	Đoàn Gia	Bảo	06/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0.5	8.00	7.60	8.00	24.10	
16	230016	Huỳnh Phạm Gia	Bảo	11/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.60	1.50	10.35	
17	230017	Nguyễn Quốc	Bảo	14/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.75	4.60	8.00	20.35	
18	230018	Nguyễn Quốc	Bảo	08/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	3.80	4.50	13.30	
19	230019	Trần Minh	Bảo	28/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
20	230020	Trương Gia	Bảo	03/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.75	3.40	1.50	7.65	
21	230021	Võ Gia	Bảo	07/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	2.00	6.50	13.00	
22	230022	Nguyễn Trần Ngọc	Bích	11/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.42	2.80	7.00	14.22	
23	230023	Đặng Văn	Bình	05/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
24	230024	Bùi Duy	Boy	23/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	3.40	3.75	10.15	
25	230025	Đặng Nguyễn Trân	Châu	17/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	4.20	5.75	15.20	
26	230026	Phạm Thị Mai	Châu	02/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	2.80	3.50	11.80	
27	230027	Đặng Ngọc Kim	Chi	27/04/2010	Nữ	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	6.25	3.40	5.25	14.90	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
28	230028	Dương Thị Kim	Chi	24/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	4.20	4.25	14.95	
29	230029	Lê Thị Kim	Chi	02/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	3.00	4.25	14.25	
30	230030	Nguyễn Thị Kim	Chi	17/02/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	4.00	5.00	16.25	
31	230031	Nguyễn Thị Kim	Chi	01/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.50	3.40	8.25	19.15	
32	230032	Đỗ Đại	Chí	14/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	3.80	8.25	18.30	
33	230033	Đỗ Thành	Chung	18/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.50	6.40	8.50	22.40	
34	230034	Lê Thị Thu	Cúc	31/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	3.00	4.00	12.25	
35	230035	Đỗ Nhật	Cường	23/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.00	6.25	12.25	
36	230036	Nguyễn Quốc	Cường	18/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	2.80	1.00	7.80	
37	230037	Nguyễn Quốc	Cường	27/10/2010	Nam	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	5.00	1.40	2.25	8.65	
38	230038	Tạ Công	Cường	05/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	0.00	2.00	0.25	2.25	
39	230039	Nguyễn Thành	Danh	11/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	7.60	7.50	22.10	
40	230040	Đỗ Phát	Đạt	22/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	5.60	7.25	16.85	
41	230041	Đỗ Thành	Đạt	21/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	3.00	3.50	12.00	
42	230042	Đỗ Tiến	Đạt	06/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	1.80	1.25	6.05	
43	230043	Huỳnh Tấn	Đạt	11/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	7.60	8.25	22.85	
44	230044	Lê Tuấn	Đạt	12/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	1.60	4.75	11.60	
45	230045	Nguyễn Tấn	Đạt	17/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	2.60	7.75	17.35	
46	230046	Nguyễn Thanh	Đạt	29/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	3.20	5.75	13.70	
47	230047	Nguyễn Hữu	Đệ	28/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.60	3.00	10.35	
48	230048	Tạ Nguyễn Ngọc	Diễm	14/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	1.40	6.50	13.65	
49	230049	Đặng Thùy Ngọc	Diệp	30/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.83	4.40	8.00	18.23	
50	230050	Trương Ngọc	Đinh	29/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	2.80	5.75	15.80	
51	230051	Nguyễn Nhất	Đoan	28/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.75	7.40	7.50	22.65	
52	230052	Trần Minh	Dư	06/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.25	2.40	4.00	8.65	
53	230053	Nguyễn Đoàn	Dự	27/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.00	6.25	13.00	
54	230054	Đỗ Minh	Đức	02/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	4.80	4.75	15.80	

UBND TỈNH BÌNH THUẬN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THI

Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026
HỘI ĐỒNG CHẤM THI

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
55	230055	Mai Huỳnh	Đức	23/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	5.80	8.00	21.05	
56	230056	Nguyễn Hoàng	Dũng	18/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
57	230057	Nguyễn Tấn	Dũng	30/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.75	2.80	1.50	7.05	
58	230058	Đỗ Nguyễn Thùy	Dương	16/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	2.40	6.75	14.90	
59	230059	Mai Thanh	Dương	30/10/2009	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	3.00	1.75	8.75	
60	230060	Trần Thị Ánh	Dương	30/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
61	230061	Nguyễn Ken	Duy	09/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	2.80	3.75	9.55	
62	230062	Nguyễn Khánh	Duy	03/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	5.00	7.50	16.50	
63	230063	Nguyễn Trần Bảo	Duy	22/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.00	2.20	2.50	6.70	
64	230064	Nguyễn Tú	Duy	14/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	2.20	6.75	14.95	
65	230065	Trần Ngọc	Duy	20/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	2.20	2.75	8.20	
66	230066	Võ Bảo	Duy	04/12/2009	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.20	3.00	9.20	
67	230067	Võ Khang	Duy	29/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	3.80	9.00	18.05	
68	230068	Lê Thị Thùy	Duyên	28/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	1.80	4.25	12.05	
69	230069	Nguyễn Thị Kiều	Duyên	23/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	3.60	7.00	15.35	
70	230070	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	14/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	5.60	7.25	20.10	
71	230071	Trần Thị Mỹ	Duyên	10/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	1.40	2.50	8.15	
72	230072	Đặng Ngọc Bích	Giang	04/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	2.00	7.00	16.00	
73	230073	Đỗ Lệ	Giang	09/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	2.00	4.75	13.50	
74	230074	Đỗ Thị Hương	Giang	06/02/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	4.60	8.00	19.35	
75	230075	Huỳnh Nguyễn Vĩnh	Giang	20/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.75	7.80	8.75	24.30	
76	230076	Lê Thị Cẩm	Giang	19/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	1.00	3.00	8.25	
77	230077	Trần Nguyễn Trà	Giang	05/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	3.20	7.00	17.45	
78	230078	Đặng Thị Bích	Hà	19/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0.5	8.00	3.00	5.75	17.25	
79	230079	Trần Lâm Tường	Hải	30/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	8.00	4.60	6.50	19.10	
80	230080	Trương Lý	Hải	09/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	4.20	6.00	16.20	
81	230081	Đặng Ngọc Bích	Hân	19/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	2.40	3.50	8.90	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
82	230082	Dương Ngọc	Hân	05/02/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	1.20	5.25	12.95	
83	230083	Lưu Nguyễn Nhã	Hân	18/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	2.60	3.25	11.60	
84	230084	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	30/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	3.00	5.50	14.25	
85	230085	Nguyễn Ngọc	Hân	26/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	8.00	6.60	7.25	21.85	
86	230086	Tạ Nguyễn Thiên	Hân	31/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	2.20	4.00	9.95	
87	230087	Đỗ Thị Kim	Hằng	02/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	4.80	7.50	19.30	
88	230088	Nguyễn Thị Minh	Hằng	10/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.80	2.75	11.80	
89	230089	Phạm Thị Hồng	Hạnh	08/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	2.40	4.00	13.40	
90	230090	Y Nhật	Hào	25/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	3.00	6.00	13.75	
91	230091	Nguyễn Thị Hồng	Hiển	05/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	3.00	3.50	11.00	
92	230092	Đỗ Thị Kim	Hiền	11/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	2.40	5.00	13.90	
93	230093	Huỳnh Thị	Hiền	20/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.20	2.50	12.20	
94	230094	Nguyễn Thị Kim	Hiền	04/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	4.40	7.50	18.90	
95	230095	Nguyễn Thị Thu	Hiền	16/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	1.80	4.75	12.30	
96	230096	Tạ Thị Thảo	Hiền	05/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	3.20	7.25	17.20	
97	230097	Trần Thế	Hiển	08/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	1.20	5.25	12.20	
98	230098	Võ Hồng Xuân	Hiếu	24/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
99	230099	Đặng Thị Kim	Hoa	03/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	2.60	7.00	16.10	
100	230100	Trương Thị Mỹ	Hoa	27/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.20	5.25	12.20	
101	230101	Đinh Thương Huỳnh	Hoài	09/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	3.60	4.00	13.85	
102	230102	Dương Thị Khánh	Hoàng	05/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.50	3.20	8.00	18.70	
103	230103	Mai Trương Huy	Hoàng	17/06/2009	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	1.25	3.80	2.50	7.55	
104	230104	Nguyễn Thị Hồng	Hoanh	05/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.00	3.00	3.00	8.00	
105	230105	Bùi Thị Nhã	Hồng	07/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	4.40	5.00	14.15	
106	230106	Đặng Thị Duy	Huệ	24/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	2.80	6.25	13.05	
107	230107	Huỳnh Thị Thu	Huệ	22/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	1	8.25	6.00	8.50	23.75	
108	230108	Nguyễn Văn	Hùng	11/08/2010	Nam	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	6.25	2.40	5.50	14.15	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
109	230109	Nguyễn Gia	Hưng	04/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.75	3.20	5.25	16.20	
110	230110	Võ Khả	Hưng	28/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.50	4.20	5.25	16.95	
111	230111	Nguyễn Bích	Hương	08/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	2.60	5.00	14.35	
112	230112	Tiêu Thị Lan	Hương	18/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	7.20	8.75	22.70	
113	230113	Tiêu Thị Quỳnh	Hương	25/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	7.40	9.00	23.65	
114	230114	Ngô Hoàng	Huy	13/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	6.40	5.50	19.15	
115	230115	Ngô Kiến	Huy	14/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	4.60	7.00	18.35	
116	230116	Nguyễn Gia	Huy	08/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	5.20	3.75	14.70	
117	230117	Nguyễn Hoàng	Huy	05/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	3.80	4.00	12.80	
118	230118	Nguyễn Hoàng Nhật	Huy	16/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	2.40	4.75	11.65	
119	230119	Phan Lâm	Huy	03/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
120	230120	Phạm Sĩ	Húy	28/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	2.40	3.25	9.40	
121	230121	Nguyễn Quốc	Kha	12/08/2009	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	3.20	5.50	15.45	
122	230122	Trần Duy	Kha	20/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.75	8.40	8.00	24.15	
123	230123	Trần Duy	Kha	23/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	1.40	4.00	9.15	
124	230124	Dương Gia	Khải	20/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	1.60	4.50	12.35	
125	230125	Bùi Văn	Khâm	04/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	4.00	6.50	16.75	
126	230126	Đồng Văn	Khang	26/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	1.80	4.50	10.55	
127	230127	Lê Đặng Tường	Khang	20/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	1.40	3.50	8.65	
128	230128	Ngô Trọng	Khang	22/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	3.80	4.50	12.30	
129	230129	Tạ Thái	Khang	10/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	7.20	8.75	21.95	
130	230130	Nguyễn Gia	Khiêm	04/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	4.20	3.00	10.45	
131	230131	Nguyễn Hoàng	Khiêm	28/04/2008	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.75	1.60	4.75	9.10	
132	230132	Văn Duy	Khiêm	30/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	3.60	2.50	10.60	
133	230133	Đặng Đăng	Khoa	05/06/2009	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	4.00	3.50	10.75	
134	230134	Huỳnh Anh	Khoa	18/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	4.20	6.75	17.70	
135	230135	Nguyễn Vũ Anh	Khoa	09/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	8.50	4.60	8.00	21.10	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
136	230136	Tạ Ngọc Đăng	Khoa	11/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	8.25	6.40	8.00	22.65	
137	230137	Trương Anh	Khoa	13/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	2.00	6.50	15.50	
138	230138	Nguyễn Anh	Khôi	15/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	3.80	6.00	15.05	
139	230139	Nguyễn Đăng	Khôi	19/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	6.60	6.75	20.10	
140	230140	Nguyễn Hồng	Khuê	16/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.00	3.00	9.75	
141	230141	Hồ Thành	Kiên	02/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	4.20	2.00	9.20	
142	230142	Lý Duy	Kiên	06/06/2010	Nam	Kinh	Tiểu Cần, Trà Vinh	0	0	1.25	1.40	1.50	4.15	
143	230143	Đăng Nguyễn Anh	Kiệt	29/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	4.20	5.75	14.70	
144	230144	Đình Nguyễn Quốc	Kiệt	21/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	1.80	3.25	8.05	
145	230145	Nguyễn Hoàng Gia	Kiệt	19/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.25	2.60	1.25	6.10	
146	230146	Võ Tuấn	Kiệt	23/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	3.40	2.25	8.65	
147	230147	Võ Tuấn	Kiệt	05/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	2.00	2.50	7.75	
148	230148	Đăng Thị Thúy	Kiều	08/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	3.20	7.00	14.45	
149	230149	Lê Thị Thanh	Kiều	11/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	2.80	5.50	13.80	
150	230150	Nguyễn Đỗ Thúy	Kiều	14/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	4.20	7.50	18.95	
151	230151	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	05/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	2.60	6.00	11.85	
152	230152	Văn Thị Thúy	Kiều	22/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.08	2.00	2.50	6.58	
153	230153	Đăng Lý Thiên	Kim	19/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	1.60	1.75	8.60	
154	230154	Nguyễn Nhã	Kỳ	03/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	1.80	5.25	11.55	
155	230155	Phạm Thị	Lài	16/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	3.40	2.75	13.15	
156	230156	Đăng Văn	Lập	09/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
157	230157	Trần Nhật	Lệ	22/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	2.60	5.75	12.35	
158	230158	Châu Thùy Trúc	Linh	10/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	2.00	6.00	13.00	
159	230159	Nguyễn Kiều Khánh	Linh	08/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	3.00	4.75	13.50	
160	230160	Nguyễn Trúc	Linh	17/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	2.80	6.75	15.55	
161	230161	Võ Thành	Lộc	25/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.60	7.75	17.85	
162	230162	Nguyễn Thành	Long	19/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	3.20	8.25	18.45	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
163	230163	Võ Châu	Luân	24/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	2.60	6.25	13.85	
164	230164	Đặng Nguyễn Thùy Kha	Ly	20/04/2009	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	2.00	6.25	12.25	
165	230165	Lê Thị Cẩm	Ly	24/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	2.80	7.00	15.80	
166	230166	Lê Thị Thảo	Ly	13/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	2.40	7.00	15.40	
167	230167	Đồng Thị Tuyết	Mai	16/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	1.80	6.75	14.30	
168	230168	Nguyễn Trần Hữu Nhật	Minh	25/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	2.20	7.50	15.70	
169	230169	Bùi Thị Kiều	My	27/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	2.40	5.75	12.65	
170	230170	Đặng Thị Tường	My	31/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.40	2.75	9.15	
171	230171	Đỗ Thị Quỳnh	My	08/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	3.20	6.50	15.20	
172	230172	Huỳnh Thị Trúc	My	05/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.50	3.00	5.75	11.25	
173	230173	Nguyễn Thị Diễm	My	08/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.40	5.25	13.90	
174	230174	Nguyễn Thị Kiều	My	20/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	2.00	4.50	10.50	
175	230175	Trần Thị Diễm	My	04/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.50	2.60	5.75	11.85	
176	230176	Trần Thị Thảo	My	18/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	2.60	6.50	16.10	
177	230177	Võ Thị Hoài	My	17/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	4.80	5.50	14.05	
178	230178	Nguyễn Đa Ly	Nà	23/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.50	4.40	5.50	17.40	
179	230179	Đặng Nhã	Nam	13/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	1.80	2.50	9.80	
180	230180	Võ Hoàng	Nam	18/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	2.00	4.25	10.50	
181	230181	Lưu Mai Tuyết	Ngân	19/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	2.00	2.75	8.75	
182	230182	Trịnh Đỗ Kim	Ngân	25/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	7.00	8.75	22.50	
183	230183	Nguyễn Thị Xuân	Nghi	03/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.40	7.50	17.40	
184	230184	Châu Đức	Nghĩa	30/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	7.40	7.50	21.15	
185	230185	Nguyễn Đức	Nghĩa	11/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	2.00	2.00	8.00	
186	230186	Nguyễn Hiếu	Nghĩa	07/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.50	5.60	7.75	20.85	
187	230187	Trần Hiếu	Nghĩa	18/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.60	3.50	10.10	
188	230188	Châu Thùy Khánh	Ngọc	14/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	1.80	3.00	9.55	
189	230189	Đặng Thị Thúy	Ngọc	29/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.50	2.20	4.25	8.95	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
190	230190	Lê Thị Hồng	Ngọc	19/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	5.40	8.00	20.15	
191	230191	Nguyễn Ngô Khánh	Ngọc	09/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	8.00	9.80	9.00	26.80	
192	230192	Nguyễn Thị Như	Ngọc	03/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.60	8.75	18.85	
193	230193	Trần Khánh	Ngọc	11/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	8.00	3.40	6.75	18.15	
194	230194	Trần Thị Tuyết	Ngọc	10/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	2.00	6.50	15.50	
195	230195	Văn Thị Khánh	Ngọc	17/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	2.00	6.50	14.25	
196	230196	Đặng Thị Kim	Nguyên	11/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.20	4.25	12.70	
197	230197	Đỗ Duy	Nguyên	23/05/2010	Nam	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	1.75	2.60	3.50	7.85	
198	230198	Đỗ Lê Hoàng	Nguyên	22/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	2.20	1.50	8.20	
199	230199	Đỗ Minh	Nguyên	26/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	2.20	2.50	7.95	
200	230200	Lê Thị Phương	Nguyên	03/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	3.80	7.00	17.80	
201	230201	Mai Thị Bích	Nguyên	11/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	4.80	7.00	18.05	
202	230202	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	22/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	3.00	6.00	13.75	
203	230203	Nguyễn Trần Khánh	Nguyên	02/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	4.00	7.00	17.50	
204	230204	Đỗ Trí	Nguyên	16/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	1.40	3.50	7.90	
205	230205	Võ Nguyễn Thanh	Nhân	28/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	2.40	7.75	16.90	
206	230206	Đỗ Phúc	Nhân	09/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	5.00	8.25	20.50	
207	230207	Đỗ Thành	Nhân	31/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	4.40	7.00	17.40	
208	230208	Nguyễn Thiện	Nhân	09/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	7.80	8.75	23.05	
209	230209	Tạ Thị Ngọc	Nhân	24/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	4.80	7.50	17.05	
210	230210	Huỳnh Quốc	Nhật	15/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	7.80	8.00	22.30	
211	230211	Nguyễn Hoàng	Nhật	24/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	7.80	8.75	21.80	
212	230212	Nguyễn Phạm Đan	Nhi	16/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	6.40	6.25	19.15	
213	230213	Võ Thị Yển	Nhi	28/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	3.80	6.50	16.55	
214	230214	Đỗ Phạm Phong	Như	24/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	3.60	6.00	15.60	
215	230215	Mai Thị Tâm	Như	17/02/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.20	7.50	17.20	
216	230216	Nguyễn Quỳnh	Như	06/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	3.60	5.75	16.10	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
217	230217	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	10/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
218	230218	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	20/10/2010	Nữ	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	8.00	7.40	8.50	23.90	
219	230219	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	14/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.75	5.20	8.25	21.20	
220	230220	Nguyễn Thị Tâm	Như	29/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	4.20	3.00	13.45	
221	230221	Nguyễn Thị Tâm	Như	16/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	3.00	3.50	9.50	
222	230222	Nguyễn Trần Bảo	Như	20/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	2.60	7.00	16.60	
223	230223	Phạm Tố	Như	04/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.40	6.25	14.90	
224	230224	Tạ Thị Yến	Như	17/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	3.00	5.50	13.75	
225	230225	Văn Thị Tố	Như	21/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.25	2.40	5.00	9.65	
226	230226	Ngô Thị Xuân	Ni	14/08/2010	Nữ	Kinh	Tuy Phong, Bình Thuận	0	0	7.25	2.80	7.00	17.05	
227	230227	Trần Thái Hằng	Ni	22/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	3.40	6.25	15.90	
228	230228	Ngô Kiều	Oanh	07/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.00	6.25	14.50	
229	230229	Ngô Nhật	Pháp	21/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	2.60	7.25	16.60	
230	230230	Nguyễn Công	Pháp	02/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	1.25	1.60	0.75	3.60	
231	230231	Huỳnh Tấn	Phát	24/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	0.80	2.75	6.80	
232	230232	Nguyễn Tấn	Phát	20/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	4.00	6.50	17.25	
233	230233	Trần Minh	Phát	07/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	3.40	4.25	10.65	
234	230234	Nguyễn Hải	Phong	02/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	4.60	7.00	18.10	
235	230235	Nguyễn Hoàng Quốc	Phong	19/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	1.75	1.40	0.75	3.90	
236	230236	Nguyễn Đình	Phú	05/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	5.00	6.50	17.25	
237	230237	Nguyễn Minh	Phú	12/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	1.80	2.00	7.05	
238	230238	Võ Quốc	Phú	01/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	1.25	3.60	1.25	6.10	
239	230239	Nguyễn Ứng Hoàng	Phúc	24/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	3.40	7.00	17.15	
240	230240	Nguyễn Thị Hòa	Phụng	12/02/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	4.80	8.00	19.05	
241	230241	Võ Thị Tiểu	Phụng	05/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.60	5.25	12.60	
242	230242	Đặng Hải	Phước	30/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	1.00	1.60	3.50	6.10	
243	230243	Trần Minh	Phước	17/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0.5	8.75	7.20	8.50	24.95	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
244	230244	Đặng Mai	Phuong	10/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	2.80	5.50	14.05	
245	230245	Nguyễn Thị Kim	Phuong	18/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
246	230246	Nguyễn Võ Bích	Phuong	09/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.20	5.50	15.20	
247	230247	Trần Nhã Khánh	Phuong	01/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	4.00	7.00	16.75	
248	230248	Văn Khánh	Phuong	23/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	2.40	2.75	8.90	
249	230249	Võ Thị Kim	Phuong	07/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	1.60	5.50	11.60	
250	230250	Huỳnh Vĩnh	Quân	04/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	8.00	6.00	8.75	22.75	
251	230251	Nguyễn Thanh	Quang	01/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	5.20	9.00	20.70	
252	230252	Nguyễn Thành	Quy	14/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	2.00	1.50	7.25	
253	230253	Châu Thục	Quyên	02/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	3.60	4.50	14.35	
254	230254	Huỳnh Đỗ Nhật	Quyên	26/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	5.40	8.75	20.90	
255	230255	Huỳnh Thị Bích	Quyên	02/02/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	2.40	7.00	14.90	
256	230256	Lê Thùy Bảo	Quyên	05/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.00	5.25	12.00	
257	230257	Nguyễn Hạnh	Quyên	20/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	2.60	5.00	12.85	
258	230258	Nguyễn Thị Bảo	Quyên	11/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	2.00	2.25	7.50	
259	230259	Nguyễn Thị Tú	Quyên	27/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.60	2.75	9.35	
260	230260	Đỗ Như	Quỳnh	13/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.67	3.40	7.00	16.07	
261	230261	Ngô Thị Như	Quỳnh	24/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	7.20	4.00	16.95	
262	230262	Lê Hoàng	Sang	20/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	3.60	3.75	12.35	
263	230263	Nguyễn Tấn	Sang	09/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
264	230264	Nguyễn Thanh	Sang	03/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.08	2.20	3.25	8.53	
265	230265	Đỗ Đăng	Sáng	24/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	3.20	5.25	12.20	
266	230266	Võ Thị Ánh	Sinh	24/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	3.00	5.00	13.50	
267	230267	Nguyễn Thị Tuyết	Sương	15/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.80	6.00	15.05	
268	230268	Nguyễn Phú	Tài	11/04/2010	Nam	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	7.75	6.40	8.75	22.90	
269	230269	Tạ Thiên	Tài	24/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	2.20	4.75	11.20	
270	230270	Đỗ Băng	Tâm	16/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	2.80	6.50	14.80	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
271	230271	Đỗ Thành	Tâm	01/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	3.40	7.50	17.65	
272	230272	Nguyễn Thành	Tâm	10/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	3.60	6.50	16.10	
273	230273	Nguyễn Văn	Tâm	24/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	2.60	5.00	12.60	
274	230274	Trương Thị Mỹ	Tâm	18/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	2.60	7.25	16.60	
275	230275	Đình Hoàng	Tân	31/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	2.20	4.00	9.45	
276	230276	Nguyễn Duy	Tân	07/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	4.40	7.00	16.15	
277	230277	Nguyễn Nhật	Tân	11/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	1.80	4.00	9.80	
278	230278	Phạm Mỹ	Tăng	29/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	5.60	6.75	18.85	
279	230279	Lê	Tây	10/10/2009	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	1.25	1.40	2.00	4.65	
280	230280	Dương Ngọc	Thái	28/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	2.20	2.75	9.20	
281	230281	Đỗ Đặng Kim	Thanh	31/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	3.40	5.75	14.90	
282	230282	Nguyễn Phước	Thành	09/01/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	2.20	4.00	11.95	
283	230283	Phạm Ngọc	Thành	21/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	3.80	7.75	18.80	
284	230284	Trần Thanh Thiện	Thảo	31/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	3.20	7.00	16.95	
285	230285	Trần Thị Thanh	Thảo	27/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	2.40	4.50	11.90	
286	230286	Trần Thị Thu	Thảo	17/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	2.80	6.25	14.80	
287	230287	Đặng Quốc Bảo	Thiên	25/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
288	230288	Đỗ Thành	Thiện	18/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.20	4.25	11.20	
289	230289	Ngô Thành	Thiện	21/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	6.40	6.00	17.40	
290	230290	Nguyễn Quốc	Thiện	06/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.17	2.80	1.00	6.97	
291	230291	Trần Thị Kiều	Thiện	08/03/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	2.20	4.50	11.20	
292	230292	Nguyễn Phúc	Thịnh	09/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	5.00	8.25	18.50	
293	230293	Võ Lê Bá	Thông	13/10/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	2.20	7.00	14.95	
294	230294	Nguyễn Minh	Thống	09/02/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	3.00	6.75	15.50	
295	230295	Đỗ Nguyễn Minh	Thư	24/05/2010	Nữ	Kinh	Bắc Bình, Bình Thuận	0	0	4.50	3.80	3.00	11.30	
296	230296	Nguyễn Lê Diễm	Thư	07/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	3.80	8.50	19.55	
297	230297	Trần Thị Anh	Thư	19/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	1.40	6.00	10.40	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
298	230298	Võ Anh	Thư	07/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	1.60	1.25	6.10	
299	230299	Đặng Hoàng	Thức	14/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	1.00	2.50	6.75	
300	230300	Tiêu Đỗ Hoài	Thương	22/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.20	6.00	15.70	
301	230301	Nguyễn Trung	Thường	30/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	2.80	8.00	16.30	
302	230302	Phạm Mai Phương	Thúy	19/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.75	5.80	7.50	21.05	
303	230303	Đặng Hoàng Kim	Thùy	01/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.20	4.25	11.20	
304	230304	Tạ Thị Bích	Thùy	01/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	7.20	8.75	22.70	
305	230305	Đỗ Lê Khánh	Thy	24/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	4.00	7.00	17.75	
306	230306	Nguyễn Thị Bảo	Thy	31/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	5.00	3.50	15.50	
307	230307	Nguyễn Thị Kiều	Tiên	27/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	1.80	4.00	10.55	
308	230308	Huỳnh Trần	Tiến	09/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.40	3.50	9.90	
309	230309	Nguyễn Hoàng Minh	Tiến	17/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	6.60	7.75	21.35	
310	230310	Nguyễn Thị Kim	Tiến	17/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	2.60	4.75	11.10	
311	230311	Đỗ Trần Quốc	Toàn	12/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	8.00	6.75	21.50	
312	230312	Đặng Quang	Tối	20/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	2.60	4.75	11.60	
313	230313	Phạm Văn	Tối	06/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.40	4.50	10.90	
314	230314	Đặng Thị Hương	Trà	17/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	3.60	6.75	15.35	
315	230315	Đỗ Thị Bích	Trâm	18/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.50	3.60	6.25	17.35	
316	230316	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	19/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.20	6.75	15.20	
317	230317	Tạ Ngọc Quỳnh	Trâm	11/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.40	6.50	16.40	
318	230318	Trần Thị Bảo	Trâm	12/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	3.80	5.00	14.80	
319	230319	Trần Thị Thùy	Trâm	30/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	3.20	7.00	16.20	
320	230320	Trần Võ Ngọc	Trâm	24/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	5.80	8.50	21.30	
321	230321	Trương Ngọc	Trâm	19/08/2010	Nữ	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	4.67	3.00	6.75	14.42	
322	230322	Võ Thị Bích	Trâm	10/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	1.80	3.75	9.80	
323	230323	Tạ Đoàn Bảo	Trân	25/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	5.00	7.75	19.75	
324	230324	Lê Thị Thu	Trang	01/09/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	2.60	4.00	10.60	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
325	230325	Nguyễn Ngô Hạnh	Trang	15/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	2.20	5.75	13.20	
326	230326	Nguyễn Thị Thùy	Trang	31/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.50	1.80	3.75	8.05	
327	230327	Nguyễn Thị Thùy	Trang	02/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	3.80	4.00	13.30	
328	230328	Võ Minh	Trí	21/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	1.80	3.75	10.05	
329	230329	Tạ Nguyên Thùy	Triều	10/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	2.80	7.25	17.30	
330	230330	Trần Quốc	Triệu	15/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	2.80	5.25	14.30	
331	230331	Lê Thị Hồng	Trinh	23/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.20	4.25	10.45	
332	230332	Nguyễn Thị Đỗ	Trinh	02/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	4.80	6.75	17.55	
333	230333	Trương Ngọc	Trinh	19/08/2010	Nữ	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	6.00	3.40	5.75	15.15	
334	230334	Nguyễn Trần Khánh	Trình	18/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	4.80	3.25	12.55	
335	230335	Đỗ Phúc	Trọng	21/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	3.60	6.75	16.85	
336	230336	Huỳnh Hữu	Trọng	18/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.75	8.00	8.75	24.50	
337	230337	Đặng Thị Nhật	Trúc	19/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	7.00	7.50	21.25	
338	230338	Nguyễn Thanh	Trúc	25/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	3.20	5.50	13.20	
339	230339	Trần Thị Ái	Trúc	26/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.75	5.80	6.25	17.80	
340	230340	Nguyễn Thiên	Trực	20/07/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.25	2.60	2.75	7.60	
341	230341	Nguyễn Thanh	Trung	01/09/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	6.00	8.25	20.75	
342	230342	Bùi Nhật	Trường	20/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	1.25	2.00	3.25	6.50	
343	230343	Trần Minh	Trường	08/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
344	230344	Bùi Tuấn	Tú	25/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.25	2.60	4.00	10.85	
345	230345	Châu Nguyễn Cẩm	Tú	06/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	2.00	6.00	11.75	
346	230346	Đỗ Ngọc Cẩm	Tú	07/02/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.25	3.80	6.75	16.80	
347	230347	Ngô Hà Cẩm	Tú	10/11/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	1.40	4.50	10.90	
348	230348	Nguyễn Quốc	Tú	17/03/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	3.40	4.50	14.90	
349	230349	Võ Thị Cẩm	Tú	06/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	2.00	0.50	5.50	
350	230350	Nguyễn Lê Anh	Tuấn	10/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.67	4.60	4.75	15.02	
351	230351	Phạm Anh	Tuấn	16/08/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	3.80	7.75	18.30	

UBND TỈNH BÌNH THUẬN

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THI

Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026

HỘI ĐỒNG CHẤM THI

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
352	230352	Nguyễn Hoàng Duy	Tường	11/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.50	2.40	2.75	8.65	
353	230353	Nguyễn Nhật	Tường	12/01/2009	Nam	Kinh	Mỹ Tho, Tiền Giang	0	0	3.00	3.00	0.50	6.50	
354	230354	Phạm Thị Lâm	Tuyền	14/04/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.50	2.20	4.00	10.70	
355	230355	Nguyễn Thị Ánh	Tuyệt	17/10/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	1.25	2.40	2.25	5.90	
356	230356	Châu Ngô Thúy	Vân	07/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.00	4.60	3.25	11.85	
357	230357	Hồ Thị Ngọc	Vân	23/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	2.50	3.40	3.25	9.15	
358	230358	Võ Hoàng	Việt	18/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	5.00	4.00	12.25	
359	230359	Trần Quốc	Vinh	02/11/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.75	1.80	7.25	15.80	
360	230360	Ngô Hoàng	Vũ	10/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.50	6.20	5.75	18.45	
361	230361	Nguyễn Trí	Vương	06/04/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.75	1.40	4.00	9.15	
362	230362	Đặng Thị Tường	Vy	06/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.92	3.00	3.50	11.42	
363	230363	Nguyễn Tạ Tường	Vy	12/06/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.92	2.80	6.25	14.97	
364	230364	Nguyễn Thúy	Vy	26/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.50	2.40	3.50	11.40	
365	230365	Phạm Nguyễn Tường	Vy	16/04/2010	Nữ	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	3.75	1.60	3.50	8.85	
366	230366	Phạm Thị Thúy	Vy	15/12/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.00	5.40	6.25	18.65	
367	230367	Trần Yên	Vy	25/05/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	4.40	4.00	11.40	
368	230368	Huỳnh Hoàng	Vỹ	07/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.50	2.60	4.00	10.10	
369	230369	Tiêu Đình	Vỹ	02/12/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	3.00	4.75	12.75	
370	230370	Trần Gia	Vỹ	14/06/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
371	230371	Nguyễn Su	Win	19/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	2.20	2.50	10.70	
372	230372	Nguyễn Nhật	Xinh	21/05/2010	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	6.00	1.80	3.00	10.80	
373	230373	Trần Hữu Khánh	Xuân	25/03/2008	Nam	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.25	1.80	7.00	12.05	
374	230374	Lê Trâm Bảo	Xuyên	29/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	3.00	1.40	3.25	7.65	
375	230375	Đỗ Ngọc	Yến	25/02/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.25	6.60	7.75	19.60	
376	230376	Đồng Thị Ngọc	Yến	16/08/2009	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	5.00	2.20	4.00	11.20	
377	230377	Nguyễn Hồng Kim	Yến	02/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	7.25	3.40	7.75	18.40	
378	230378	Tạ Thị Bảo	Yến	21/08/2010	Nữ	Kinh	Phú Quý, Bình Thuận	0	0	4.75	2.00	4.25	11.00	

UBND TỈNH BÌNH THUẬN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Danh sách này có **378** thí sinh.

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Ngô Quyền

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026
HỘI ĐỒNG CHẤM THI

Bình Thuận, ngày 17 tháng 06 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI

Nguyễn Văn Thạch